

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN

TỔNG
CÔNG
TY CỔ
PHẦN
MAY
VIỆT
TIẾN

Digitally signed by
TỔNG CÔNG TY CỔ
PHẦN MAY VIỆT TIẾN
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ
MINH, L=Tân Bình,
CN=TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN MAY VIỆT
TIẾN,
OID.0.9.2342.19200300.
100.1.1=MST:
0300401524
Reason: I am the author
of this document
Location: your signing
location here
Date: 2025-04-17 10:54:
18
Foxit PhantomPDF
Version: 10.0.0



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



I. Thông tin chung :

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0300401524 do Sở Kế hoạch đầu tư Tp HCM cấp lần đầu ngày 02/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 12 cấp ngày 06/08/2024.
- Vốn điều lệ : 441.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 441.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính : 7 Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, Tp HCM, Việt Nam
- Số điện thoại : 84 - 028 38640800
- Website : www.viettien.com.vn
- Mã cổ phiếu : VGG
- **Quá trình hình thành và phát triển :**

*** Năm 1975 – 1985 :**

Tiền thân Tổng công ty CP may Việt Tiến là một xí nghiệp may tư nhân với tên gọi là Thái Bình Dương kỹ nghệ công ty, tên giao dịch là Pacific Enterprise. Xí nghiệp hoạt động với 65 máy may gia đình và khoảng 100 công nhân. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Nhà nước tiếp quản và quốc hữu hóa rồi giao cho Bộ Công nghiệp Nhẹ quản lý (nay là Bộ Công Thương).

Tháng 11/1976 công ty được đổi tên thành Xí nghiệp may Việt Tiến với ý nghĩa Việt Nam tiến lên.

*** Năm 1986 – 1995 :**

Năm 1986, đất nước chuyển mình, đổi mới toàn diện. Đặc biệt về kinh tế : chuyển từ mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang mô hình kinh tế hàng hóa nhiều thành phần; từ mô hình quản lý kinh tế theo cơ chế kế hoạch hoá tập trung sang mô hình quản lý kinh tế theo cơ chế thị trường.

Việt Tiến đã tận dụng nguồn lực sẵn có mở ra các liên doanh liên kết với địa phương nhằm giải quyết lao động cho địa phương và mở rộng quy mô, năng lực sản xuất tại Tp HCM và các tỉnh phía Nam (Cần Thơ, Đồng Nai, Bến Tre, Tiền Giang); liên doanh với đối tác nước ngoài thành lập các công ty cung cấp thiết bị, nguyên phụ liệu ngành may

Tháng 2/1990, Bộ Công nghiệp đã ra quyết định chuyển Việt Tiến từ Xí nghiệp lên thành Công ty May Việt Tiến, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng.

Năm 1995 sơ mi mang thương hiệu Việt Tiến bắt đầu thâm nhập thị trường nội địa. Đây là 1 cột mốc vàng son mở ra 1 bước ngoặt mới cho Việt Tiến. Sự khởi nguồn của những chiếc áo sơ mi mang thương hiệu “Việt Tiến” ngày ấy cùng với quá trình phát triển của nó đã tạo nên uy tín và danh tiếng cho Việt Tiến hôm nay.

*** Năm 1996 – 2007 :**

Năm 1996 đánh dấu bước trưởng thành của một thương hiệu. Với nhiệm vụ cơ bản là củng cố nội lực để Hội nhập và phát triển, Việt Tiến đã kiện toàn công tác quản lý chính quy, chính xác và kịp thời. Cùng với sự cải tiến về máy móc là sự phát triển của con người. Lực lượng lao động so với thời kỳ trước có sự gia tăng mạnh.

Tiếp tục hình thành các công ty con, liên kết tại Tiền Giang, Ninh Thuận, Bình Thuận, Vĩnh Long, Đồng Nai nhằm mở rộng năng lực sản xuất, góp phần phát triển kinh tế và giải quyết lao động cho địa phương.

Giai đoạn Hội nhập và phát triển cũng là khởi đầu cho thời kỳ phát triển thương hiệu và kênh phân phối nội địa.

Năm 2007 Bộ Công nghiệp đã ra quyết định chuyển Việt Tiến từ Công ty lên thành Tổng Công ty

*** Năm 2008 đến nay :**

Thực hiện Quyết định cổ phần hóa của Nhà Nước, Tháng 1/2008 Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần.

Giai đoạn này là một sự phát triển toàn diện về cả cơ sở vật chất, nhân lực... Tăng cường công tác quản trị, đầu tư mạnh vào cải thiện điều kiện và môi trường làm việc. Tái cấu trúc bộ máy phòng ban, xí nghiệp. Đầu tư mạnh mẽ vào việc sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại và áp dụng công nghệ tiên tiến đặc biệt là công nghệ LEAN. Đây là công nghệ tạo nên sự đột phá về gia tăng năng suất lao động.

Củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối. Đầu tư nâng cấp thương hiệu, mở thêm các cửa hàng, đại lý có quy mô lớn, thiết kế trang trí đẹp, hiện đại đa dạng chủng loại sản phẩm với nhiều dòng sản phẩm từ môi trường công sở đến môi trường thư giãn, năng động, dòng sản phẩm dành cho nữ, trẻ em.

Hiện tại, Việt Tiến đang có 5 thương hiệu, được đầu tư xây dựng chuyên nghiệp, phục vụ cho nhiều phân khúc thị trường khác nhau, cụ thể :

- Thương hiệu **Viettien** là sự chuẩn mực của thời trang công sở nam mang phong cách lịch sự với các sản phẩm như: Áo sơ mi, quần tây, quần kaki, veston, caravatte, dây thắt lưng, ví, ... Các sản phẩm Viettien thường được sử dụng ở những môi trường có tính chất giao tiếp cao như tại các hội nghị, hội thảo, văn phòng làm việc, tại các cơ quan, xí nghiệp, gặp gỡ đàm phán với đối tác khách hàng.

- **Viettien Smart Casual** là thương hiệu thời trang thông dụng (casual) dành cho nam giới sử dụng trong môi trường thư giãn như : làm việc, dạo phố, mua sắm, du lịch, thể thao... Đây là thương hiệu bổ sung phong cách tiện dụng, thoải mái cho thương hiệu Viettien với dòng sản phẩm bao gồm: Sơ mi, quần kaki, quần jeans, áo thun, quần thể thao, quần short, jacket, áo len, quần lót, quần đùi, áo thun lót, vớ....

- **San Sciaro** là thương hiệu thời trang nam cao cấp phong cách Ý, đẳng cấp Quốc tế, dành cho doanh nhân, nhà quản lý, nhà lãnh đạo, những người thành đạt, sành điệu... Dòng sản phẩm bao gồm : Sơ mi, quần âu, veston, quần kaki, áo thun, caravatte và phụ trang các loại.... San Sciaro tự hào góp phần vào sự thành công và kết nối sức mạnh cộng đồng doanh nhân Việt Nam.

- **Viettien Women** là thương hiệu thời trang nữ lịch sự, hiện đại và tinh tế. Đối tượng sử dụng là nữ giới tuổi từ 24 đến 40, sử dụng trong môi trường công sở, dạo phố, mua sắm, dạ hội... Dòng sản phẩm bao gồm: đầm, váy, veston, quần áo thời trang các loại ...

- **Viettien Kids** : thương hiệu dành cho trẻ em từ 2 đến 11 tuổi với dòng sản phẩm thời trang áo thun T-shirt, polo, sơ mi, vest casual, quần short, quần dài, đầm, váy..., Viettien Kids mang đến cho các bé trai và bé gái những bộ trang phục năng động, thoải mái với kiểu dáng phong phú, các họa tiết, hình in thêu sinh động, nhiều sắc màu tươi sáng bắt mắt, tính ứng dụng cao cho các bé vui chơi, đi tiệc,... giúp các bé luôn hồn nhiên và đáng yêu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

- Ngành nghề SXKD chính : Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại
- Địa bàn kinh doanh : Thị trường sản phẩm may của Tổng công ty bao gồm cả thị trường trong nước và quốc tế.

+ Thị trường xuất khẩu : Tổng Công ty chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, Mỹ, EU, và một số thị trường khác.

+ Thị trường nội địa : Sản phẩm của Tổng công ty được phân phối trên toàn quốc thông qua hệ thống kênh phân phối là các Cửa hàng Viettien House và hệ thống Đại lý.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị :

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan

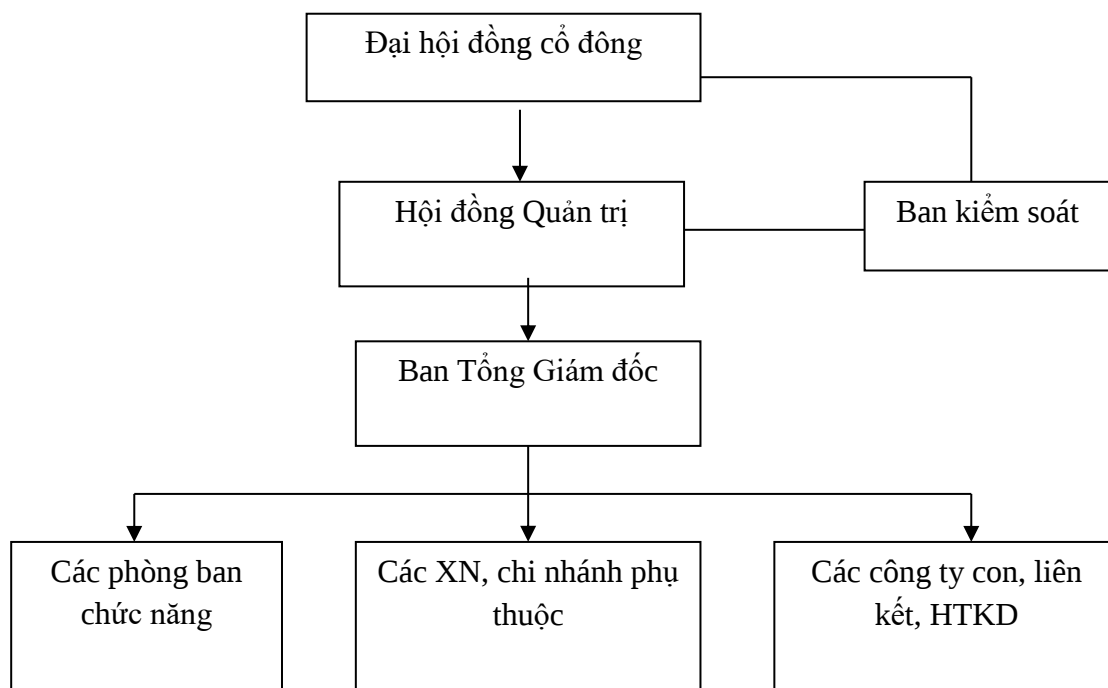
Đại hội đồng cổ đông : gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty

Hội đồng quản trị : là cơ quan chỉ đạo chiến lược và định hướng các mặt hoạt động của Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát : là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Tổng công ty.

Ban Tổng Giám đốc : là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu bộ máy quản lý



Các công ty con, công ty liên kết :

- Công ty TNHH May Nam Thiên
Địa chỉ : KCN Tân Bình, quận Tân Phú, TP HCM
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 6.800.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 83,55%
- Công ty TNHH May Tiến Thuận
Địa chỉ : Đường 16/4, phường Mỹ Bình, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 16.500.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 82,50%
- Công ty TNHH May Thuận Tiến
Địa chỉ : KCN Phan Thiết, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 16.500.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 82,50%
- Công ty TNHH May Xuất Khẩu Việt Hồng
Địa chỉ : 425B Nguyễn Đình Chiểu, Phường 8, Tp Bến Tre, tỉnh Bến Tre
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 2.500.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 66,78%
- Công ty Cổ phần May Việt Thịnh
Địa chỉ : 58 Thoại Ngọc Hầu, P. Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Tp HCM
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 13.125.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 25,24%
- Công ty Cổ phần May Vĩnh Tiến
Địa chỉ : 1A Hưng Đạo Vương, Phường 1, TX Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 5.850.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 26%
- Công ty TNHH Việt Khánh
Địa chỉ : Ấp Hòa Phúc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 10.000.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 40%

- Công ty Cổ phần May Việt Long Giang
Địa chỉ : Quốc Lộ 91, khu vực Bình Hưng, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP Cần Thơ
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 5.000.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 25%
- Công ty Cổ phần May Việt Tân
Địa chỉ : Ấp Mỹ Cần, xã Nhị Mỹ, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 1.399.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 34,98%
- Công ty Cổ phần May Công Tiến
Địa chỉ : 27 Mạc Văn Thành, phường 3, TX Gò Công, tỉnh Tiền Giang
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 5.960.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 28,38%
- Công ty Cổ phần May Tây Đô
Địa chỉ : 73 Mậu Thân, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 6.415.500.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 45,83%
- Công ty TNHH May Việt Long Hưng
Địa chỉ : Ấp Hưng Thạnh, Xã Long Hưng, TX Gò Công, tỉnh Tiền Giang
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 8.000.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 40%
- Công ty Cổ phần Việt Hưng
Địa chỉ : 206 Quốc lộ 22, P.Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp HCM
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 17.500.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 35%
- Công ty Cổ phần May Tiền Tiến
Địa chỉ : 234 Khu phố 6, Phường 9, TP.Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 17.647.200.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 33,3%
- Công ty Cổ phần Đồng Tiến
Địa chỉ : KCN Amata, P. Long Bình, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc
Vốn điều lệ thực góp : 14.951.250.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 26,06%

- Công ty CP đầu tư và phát triển Bình Thắng
Địa chỉ : số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp HCM
Lĩnh vực SXKD chính : Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng
Vốn điều lệ thực góp : 10.088.400.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 31,53%
- Công ty TNHH LD SX nút nhựa Việt Thuận
Địa chỉ : 104/4 Yên Thế, phường 2, Q.Tân Bình, Tp HCM
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD nút nhựa
Vốn điều lệ thực góp : 2.371.195.263 đ
Tỷ lệ lợi ích : 40%
- Công ty CP NPL Dệt may Bình An
Địa chỉ : Khu phố 1, phường Linh Trung, Tp Thủ Đức, TPHCM
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD NPL dệt may; gia công in, nhuộm vải
Vốn điều lệ thực góp : 23.138.840.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 20,85%
- Công ty CP Việt Tiến Đông Á
Địa chỉ : KCN Vinatex Tân Tạo, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
Lĩnh vực SXKD chính : Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, VP
Vốn điều lệ thực góp : 15.000.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 25%
- Công ty TNHH Nhân Thời Gian Việt Tiến
Địa chỉ : KCN dệt may Bình An, P Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD nhãn các loại
Vốn điều lệ thực góp : 2.450.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 49%
- Công ty CP Cơ khí Thủ Đức
Địa chỉ : 219 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Tp HCM
Lĩnh vực SXKD chính : Sản xuất gia công cơ khí
Vốn điều lệ thực góp : 5.418.000.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 25,8%
- Công ty CP Tổng hợp Ninh Thuận
Địa chỉ : số 02 đường 21/8, P. Mỹ Hương, Tp Phan Rang - Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận
Lĩnh vực SXKD chính : KD xăng, dầu, gas, nhà hàng, khách sạn
Vốn điều lệ thực góp : 3.675.977.500 đ
Tỷ lệ lợi ích : 34,98%
- Công ty TNHH Việt Thái Tech
Địa chỉ : KCN dệt may Bình An, P Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Lĩnh vực SXKD chính : In vải
Vốn điều lệ thực góp : 2.823.750.000 đ
Tỷ lệ lợi ích : 25%

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Xây dựng Tổng công ty hướng tới hoạt động đa ngành nghề kinh doanh dịch vụ, lấy hoạt động may mặc làm chủ đạo; đa dạng thị trường, khách hàng, chủng loại mặt hàng cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa.
- Đạt hiệu quả sản xuất cao, liên tục cải thiện chất lượng quản lý, đổi mới công nghệ, chăm lo đời sống cho người lao động và có trách nhiệm với xã hội.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Xây dựng Tổng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới.
- Kien toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng theo xu hướng xanh hóa hoạt động SXKD.
- Giảm dần sản xuất các đơn hàng gia công, tập trung sản xuất hàng FOB. Từng bước tiến đến các phương thức sản xuất bậc cao hơn trong chuỗi giá trị ngành may (ODM, OBM) vào thời điểm thích hợp.

Mục tiêu phát triển bền vững

- Cung cấp môi trường làm việc an toàn và lành mạnh với công nghệ tiên tiến và sự bền vững về môi trường.
- Tập trung chăm lo, đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, giữ khách hàng và thị trường để đảm bảo duy trì năng lực sản xuất.
- Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tham gia đóng góp, chia sẻ khó khăn, đồng hành phát triển cùng kinh tế địa phương.

5. Các rủi ro :

Rủi ro về biến động tình hình thế giới

Trong những năm gần đây, bức tranh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động khó lường với các mối nguy hiện hữu về chiến tranh, xung đột địa, chính trị, lạm phát cùng môi trường cạnh tranh gay gắt. Là doanh nghiệp có hoạt động chính trong lĩnh vực may mặc xuất khẩu nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng chịu nhiều ảnh hưởng bởi tình hình bất ổn của thế giới.

Rủi ro về lao động

Đặc thù của ngành dệt may là có tính thâm dụng lao động cao. Để thu hút và đào tạo được nguồn nhân lực có tay nghề, giữ người lao động làm việc lâu dài với doanh nghiệp vẫn luôn là bài toán đặt ra cho Công ty, đặc biệt là trong bối cảnh sự cạnh tranh về lao động trong ngành diễn ra ngày càng gay gắt. Chi phí lao động đang có xu hướng tăng trong khi đơn giá sản xuất lại có xu hướng giảm. Để đảm bảo được tính cạnh tranh đang là một thách thức đối với Công ty.

Rủi ro về nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty một phần được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường, dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Điều này đòi hỏi Công ty phải có chính sách cung ứng, dự trữ nguyên vật liệu hợp lý nhằm giảm thiểu những rủi ro từ những bất ổn của giá cả nguyên vật liệu.

Rủi ro về luật pháp

Sự ổn định của hệ thống chính trị, luật pháp, chính sách ảnh hưởng rất lớn đến sự ổn định và khả năng phát triển của các ngành kinh tế nói chung và ngành Dệt may nói riêng. Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, các chính sách thuế, hải quan, và các đạo luật liên quan khác. Như vậy, bất kỳ sự thay đổi nào trong hệ thống các văn bản pháp luật cũng có thể tác động đến hoạt động của doanh nghiệp.

Ngoài ra, trong quá trình hội nhập, các doanh nghiệp dệt may còn phải đối mặt với các rào cản thương mại ngày càng gia tăng từ nhiều thị trường nhập khẩu lớn với những quy định mới mang tính bắt buộc, liên quan tới thẩm định quyền con người và môi trường trong chuỗi cung ứng, quy định thiết kế sinh thái, sản phẩm tái chế, xử lý chất thải dệt may...

Rủi ro về môi trường

Việc bảo vệ môi trường không chỉ là trách nhiệm mà còn là điều kiện tiên quyết để duy trì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trên thị trường quốc tế, các thách thức được đặt ra cho doanh nghiệp trong ngành là vừa phải đáp ứng yêu cầu về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu sản xuất, đồng thời phải chứng minh được trách nhiệm xã hội với sức khỏe cộng đồng. Ngoài ra, ngành dệt may Việt Nam chịu sự điều chỉnh nghiêm ngặt bởi các quy định về bảo vệ môi trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2024

ĐVT : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng trưởng
Doanh thu thuần	8.605,95	9.753,09	13%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	230,89	430,35	86%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	191,15	363,61	90%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	191,21	350,97	84%

Doanh thu thuần năm 2024 đạt 9.753 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2023.

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 430,35 tỷ đồng, tăng 86% so với kết quả năm 2023.

Đạt được kết quả trên là nhờ sự nỗ lực, quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên cùng sự chỉ đạo quyết liệt của Ban điều hành.

b/ Kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ so với kế hoạch :

ĐVT : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% Thực hiện / Kế hoạch
Doanh thu thuần	8.360	9.749	116,6%
Lợi nhuận trước thuế	200	303,7	151,8%
Lợi nhuận sau thuế		248,2	

Năm 2024 Tổng Công ty đã nỗ lực hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần Công ty mẹ năm 2024 đạt 9.749 tỷ đồng, vượt 16,6% kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế đạt 303,7 tỷ đồng, vượt 51,8% kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân Sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

a/ Trực tiếp điều hành tại Công ty mẹ

- **Ông Bùi Văn Tiến**
Chức vụ : Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT
Năm sinh : 1964
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,47%
- **Ông Trần Minh Công**
Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT
Năm sinh : 1966
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,55%
- **Ông Phan Văn Kiệt**
Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT
Năm sinh : 1963
Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 1,6%
- **Bà Nguyễn Trâm Anh**
Chức vụ : Kế toán trưởng
Năm sinh : 1967
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,6%
- **Ông Ngô Thành Phát**
Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành
Năm sinh : 1967
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,07%
- **Bà Lê Thị Hồng Yến**
Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành
Năm sinh : 1967
Trình độ chuyên môn : Đại Học Tổng hợp
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,14%
- **Ông Nguyễn Ngọc Trung**
Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành
Năm sinh : 1966
Trình độ chuyên môn : Cao đẳng Quản trị kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,06%
- **Ông Nguyễn Tuấn Phương**
Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành
Năm sinh : 1973
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Quốc dân – Kinh tế phát triển
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,10%

b/ Điều hành tại các Công ty thành viên

- Ông Nguyễn Thanh Diệp

Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1965

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Thống kê

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,13%

- Ông Ngô Văn Kha

Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1972

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Công nghệ may

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,08%

- Ông Ngô Xuân Thuyên

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Tài chính tín dụng

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,08%

- Ông Nguyễn Văn Hoàng

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Kinh tế thương nghiệp

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : không có

- Ông Trần Văn Dũng

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1973

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : không có

2.2 Chính sách đối với người lao động :

- Công ty áp dụng chính sách tiền lương, thưởng, phúc lợi với mục tiêu khuyến khích người lao động nhất là lao động có chuyên môn và nghiệp vụ làm việc lâu dài tại Công ty.
- Công ty có chính sách khen thưởng với các cá nhân, tập thể có thành tích, có đóng góp sáng kiến giúp đem lại hiệu quả SXKD.
- Người lao động được ký kết hợp đồng theo đúng quy định của Pháp luật, được trả lương trực tiếp, đầy đủ và đúng thời hạn
- Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
- Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động.
- Trong năm, Công ty đảm bảo đầy đủ việc làm và thu nhập cho người lao động. Thu nhập bình quân năm 2024 của người lao động trong Công ty đạt 12,5 triệu đồng/ người/ tháng

3. Tình hình đầu tư

Tổng giá trị đầu tư năm 2024 : 27,5 tỷ đồng.

- Mua sắm máy móc thiết bị, dụng cụ quản lý 16,5 tỷ đồng
- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng 4,07 tỷ đồng
- Xây dựng cửa hàng giới thiệu sản phẩm kết hợp kho tàng, văn phòng làm việc tại 458 Minh Khai, Hà Nội 6,93 tỷ đồng (Xây dựng cơ bản dở dang)

4. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính (Báo cáo hợp nhất)

ĐVT : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	4.960,64	5.292,05	6,7%
Doanh thu thuần	8.605,95	9.753,09	13%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	216,93	425,97	96%
Lợi nhuận khác	13,96	4,39	(68)%
Lợi nhuận trước thuế	230,89	430,36	86%
Lợi nhuận sau thuế	191,15	363,61	90%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,28	1,33
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,88	0,84
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,59
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,48	1,43
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,5	6,5
+ Vòng quay tổng tài sản	1,6	1,9
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,22%	3,73%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	9,54%	16,68%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,85%	6,87%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,52%	4,37%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 44.100.000 cổ phần
- Loại cổ phần : phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 441.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 44.100.000 cổ phần

Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	SLCP	Tỷ lệ (%)
1/ Phân theo tỷ lệ sở hữu	44.100.000	100 %
- Cổ đông lớn	31.940.803	72,43 %
- Cổ đông nhỏ	12.159.197	27,57 %
2/ Phân theo Cổ đông tổ chức, cá nhân	44.100.000	100 %
- Cổ đông tổ chức	36.400.203	82,54 %
- Cổ đông cá nhân	7.699.797	17,46 %
3/ Phân theo trong nước, nước ngoài	44.100.000	100 %
- Cổ đông trong nước	37.453.352	84,93 %
- Cổ đông nước ngoài	6.646.648	15,07 %
4/ Phân theo Cổ đông nhà nước, khác	44.100.000	100 %
- Cổ đông nhà nước	-	-
- Cổ đông khác	44.100.000	100 %

Công ty có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%.

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Thời điểm	Số cổ phần phát hành thêm	Giá trị phát hành thêm (triệu VNĐ)	VĐL sau khi phát hành (triệu VNĐ)	Phương thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận việc tăng vốn
01/2008			230.000	Vốn ban đầu sau khi cổ phần hóa	Bộ Công Thương
12/2011	5.000.000	50.000	280.000	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược	UBCKNN
03/2016	14.000.000	140.000	420.000	Chuyển đổi trái phiếu hành cổ phiếu (chuyển đổi 1.400.000 trái phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo giá chuyển đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu)	UBCKNN
03/2017	2.100.000	21.000	441.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	UBCKNN

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : không

e) Các chứng khoán khác : không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Tác động lên môi trường

Phát triển nền kinh tế các-bon thấp, hướng tới giảm phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 đã trở thành xu thế phát triển tất yếu của nhân loại. Tại Hội nghị COP26, Việt Nam đã đưa ra lộ trình cắt giảm phát thải khí nhà kính. Để thực hiện theo lộ trình đòi hỏi phải có những giải pháp đồng bộ.

Nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, Tổng Công ty đã và đang triển khai nhiều giải pháp thiết thực nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong hoạt động SXKD như :

- Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên :
 - Tối ưu hóa sử dụng năng lượng : Sử dụng thiết bị, máy móc hiệu suất cao, tiết kiệm điện năng; Cải tạo hệ thống chiếu sáng sang đèn LED và sử dụng cảm biến tự động tại nhà xưởng, văn phòng; Quản lý tiêu thụ điện theo thời gian thực nhằm phát hiện và điều chỉnh các điểm tiêu hao bất hợp lý.
 - Lắp đặt hệ thống rửa tay tự động, hệ thống xả nước tiết kiệm khu vực nhà vệ sinh; thường xuyên bảo trì, sửa chữa thiết bị sử dụng nước, tránh rò rỉ nước.
- Ứng dụng năng lượng tái tạo : Đầu tư và lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái tại các nhà máy
- Tối ưu quy trình sản xuất và nguyên vật liệu: Áp dụng mô hình sản xuất sạch hơn, giảm lượng nguyên liệu dư thừa và phế phẩm; Chuyển đổi sang sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường, ít phát thải.
- Quản lý và xử lý chất thải hiệu quả: Thu gom, phân loại và xử lý chất thải đúng quy định, giảm phát sinh khí nhà kính từ bãi rác.
- Trồng cây xanh là một trong những biện pháp giúp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính vô cùng hiệu quả, bởi cây xanh sẽ hấp thụ CO₂ thông qua quá trình quang hợp. Tổng công ty đã thực hiện trồng cây xanh trong khuôn viên, ngoài việc tạo cảnh quan còn giảm thiểu tác hại của khói bụi, CO₂ lên môi trường.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nhằm hướng đến phát triển bền vững và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Tổng công ty chú trọng công tác quản lý nguyên vật liệu

- Xây dựng và giám sát quy trình sản xuất, đưa tỷ lệ lỗi hỏng trong sản xuất xuống tối thiểu, tránh gây lãng phí.
- Tìm kiếm và tăng cường sử dụng nguồn nguyên liệu thân thiện với môi trường, ưu tiên sử dụng các loại nguyên vật liệu có chứng nhận an toàn môi trường như OEKO-TEX, GRS (Global Recycle Standard), RCS (Recycled Claim Standard); Từng bước chuyển đổi sang nguyên liệu tái chế, tái tạo hoặc có thể phân hủy sinh học để giảm gánh nặng lên hệ sinh thái.

Tiêu thụ năng lượng :

- Năng lượng tiêu thụ : chủ yếu là tiêu thụ điện năng
- Tổng công ty sử dụng điện lưới quốc gia

Các biện pháp và chương trình tiết kiệm điện :

- Đào tạo nâng cao nhận thức về tiết kiệm năng lượng điện cho toàn thể người lao động.
- Sử dụng bóng đèn Led thay cho bóng đèn huỳnh quang.

- Sử dụng các motor tiết kiệm điện thay cho motor cơ cũ, tăng hiệu suất làm việc cho máy và tiết kiệm năng lượng.
- Đầu tư, phát triển các thiết bị quản lý sử dụng điện thông minh, thiết bị đo đếm kiểm soát sử dụng năng lượng điện thông minh.
- Bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị định kỳ giảm thiểu tiêu hao điện
- Duy trì chương trình tiết kiệm điện như: hạn chế sử dụng các thiết bị điện khi không cần thiết; tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, điều chỉnh nhiệt độ máy lạnh sử dụng cho khối văn phòng bằng chương trình tự động (tăng 2 độ linh hoạt so với nhiệt độ đang vận hành và mở máy lạnh trễ, tắt máy lạnh 15 phút trước giờ ra về)
- Công ty đã đưa vào sử dụng năng lượng tái tạo điện mặt trời, ước tính đáp ứng gần 10% tổng lượng điện tiêu thụ trong sản xuất.

Tiêu thụ nước

- Nguồn cung cấp nước : Công ty sử dụng nước thủy cục

Các biện pháp tiết kiệm nước :

- Kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay mới các thiết bị sử dụng nước định kỳ, tránh rò rỉ nước gây lãng phí.
- Lắp đặt hệ thống rửa tay tự động, hệ thống xả nước tiết kiệm khu vực nhà vệ sinh
- Lắp đặt hệ thống tưới cây tự động thay thế việc tưới cây thông thường
- Đào tạo nâng cao nhận thức về tiết kiệm nước sạch cho toàn thể người lao động.

Về quản lý chất thải

- Chất thải nguy hại và chất thải thông thường được phân định, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định của pháp luật không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Công ty có ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải theo quy định.
- Phân loại rác tại nguồn, phân tách rác thải không tái chế và tái chế.
- Thực hiện đào tạo, huấn luyện về phân loại rác thải tại nguồn, tiết giảm phát thải rác
- Tuyên truyền cho người lao động hạn chế sử dụng các vật dụng sử dụng một lần. Khuyến khích sử dụng các dụng cụ chuyên dụng có thể tái sử dụng. Thiết kế, tận dụng nguyên phụ liệu tối đa.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Tổng Công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường bằng cách giảm thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường tối đa (giảm thiểu sự tác động đối với khí thải, rác thải và nguyên vật liệu nguy hại và các rủi ro môi trường khác có liên quan). Trong năm Công ty không bị xử phạt vi phạm quy định về môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Môi trường làm việc thân thiện và tạo điều kiện để người lao động phát triển nghề nghiệp
- Cung cấp các điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh nhằm ngăn ngừa chấn thương và bệnh tật liên quan đến công việc.

- Quan tâm chăm lo đời sống của người lao động như tổ chức ăn cơm trưa cho người lao động. Công Đoàn các cấp quan tâm, hỗ trợ kịp thời những hoàn cảnh khó khăn, động viên, thăm hỏi người lao động khi ốm đau, bệnh tật.

- Áp dụng đúng và đầy đủ, duy trì thường xuyên, cải tiến liên tục hệ thống quản lý Trách nhiệm xã hội, An toàn sức khỏe và Môi trường.

Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo nhằm bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý cũng như tay nghề của người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: 16 giờ/người/năm
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp bằng hình thức đào tạo trực tiếp hoặc online :
 - Đào tạo định hướng cho nhân viên mới; Đào tạo định kỳ về quy trình, chính sách, thực hành về Nội quy lao động, thỏa ước LĐTT, tiền lương, phúc lợi, An toàn, sức khỏe, môi trường
 - Hướng dẫn người lao động sử dụng, vận hành các loại máy móc, thiết bị để phục vụ cho hoạt động sản xuất của Tổng Công ty.
 - Đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý và các khóa đào tạo nội bộ khác

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng. Tổng công ty đã đóng góp, hỗ trợ xây dựng, phát triển cộng đồng như: tạo việc làm, hỗ trợ giáo dục, y tế, tiếp tục triển khai các chương trình đền ơn đáp nghĩa, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, chương trình hỗ trợ gạo hàng năm cho Trung tâm điều dưỡng tâm thần Tân Định, duy trì chương trình hiến máu nhân đạo, đóng góp hỗ trợ đồng bào bị thiệt hại do bão Yagi

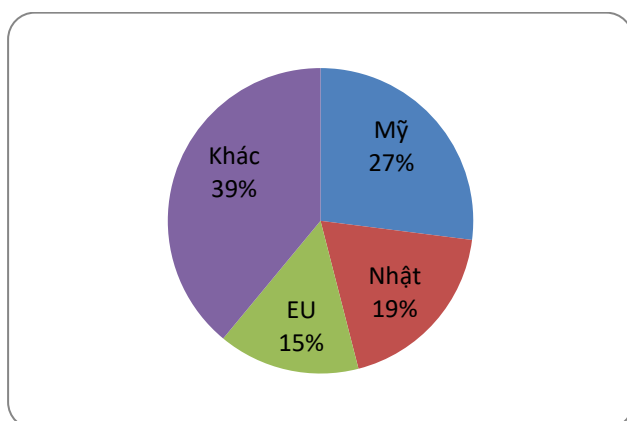
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (hợp nhất)

Năm 2024 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức từ bất ổn chính trị, lạm phát trên toàn cầu, Ban Điều Hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty đã quyết tâm, nỗ lực rất lớn để đạt được kết quả sau :

- Tổng doanh thu : 9.753 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế : 430 tỷ đồng, tăng 86% so với cùng kỳ.

Cơ cấu thị trường xuất khẩu :



2. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
A	Kết quả kinh doanh hợp nhất					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.605,95	9.753,09	1.147,14	113,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	230,89	430,36	199,47	186,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	191,15	363,61	172,46	190,2%
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Tỷ đồng	191,21	350,97	159,76	183,5%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	3.486	6.613	3.127	189,7%
B	Tài sản và nguồn vốn					
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	4.960,64	5.292,05	331,41	106,7%
a	Tài sản ngắn hạn	“	3.724,54	4.077,15	352,61	109,5%
b	Tài sản dài hạn	“	1.236,09	1.214,90	-21,19	98,3%
2	Nguồn vốn	“	4.960,64	5.292,05	331,41	106,7%
a	Nợ phải trả	“	2.957,50	3.112,60	155,10	105,2%
	- <i>Nợ ngắn hạn</i>	“	2.895,29	3.062,37	167,08	105,8%
	- <i>Nợ dài hạn</i>	“	62,21	50,23	-11,98	80,7%
b	Vốn chủ sở hữu	“	2.003,14	2.179,45	176,31	108,8%
	. <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	“	441,00	441,00	-	100,0%

Tình hình tài chính tiếp tục được duy trì ổn định, kết cấu tài chính hợp lý. Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu đều ở mức an toàn.

Tại 31/12/2024 giá trị tổng tài sản hợp nhất là 5.292 tỷ đồng tăng 6,7% so với cuối năm 2023.

Tài sản ngắn hạn là 4.077,15 tỷ đồng tăng 9,5%. Tổng công ty quản lý dòng tiền linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh.

Tài sản dài hạn là 1.214,9 tỷ đồng giảm 1,7%, chủ yếu do trích khấu hao tài sản cố định.

Tổng Nợ phải trả là 3.112,6 tỷ đồng tăng 5,2%. Tổng công ty duy trì chính sách thanh toán với nhà cung cấp hợp lý và chặt chẽ, phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2024 là $1,33 > 1$ cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của doanh nghiệp an toàn.

Vốn chủ sở hữu 2.179,45 tỷ đồng tăng 8,8% chủ yếu do kết quả sản xuất kinh doanh đem lại.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tổng Công ty tiếp tục duy trì, nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean, chương trình 5S, thành lập đội Kaizen cho các đơn vị trong toàn hệ thống với mục tiêu thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Nâng cao công tác kiểm soát quản lý chất lượng hàng hóa
- Sắp xếp lại tổ chức, mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, tập trung vào các đơn vị hoạt động chưa có hiệu quả.
- Đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, thiết bị tự động hóa vào sản xuất.
- Áp dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức, quản lý sản xuất và quản lý vật tư hàng hóa bằng các phần mềm GSD – Dòng chảy sản xuất
- Trong năm 2024, Tổng Công ty bổ nhiệm 32 cán bộ các cấp, bổ nhiệm đào tạo 14 cán bộ các cấp, trong đó:
 - Tổng Công ty mẹ: bổ nhiệm 15 cán bộ các cấp, bổ nhiệm đào tạo 05 cán bộ các cấp.
 - Các đơn vị thành viên: bổ nhiệm 17 cán bộ các cấp, bổ nhiệm đào tạo 09 cán bộ các cấp
- Sử dụng tối đa có hiệu quả thời gian làm thêm giờ theo đúng quy định.
- Thực hiện việc tiết giảm chi phí, ưu tiên chăm lo cho người lao động, giữ khách hàng và thị trường để đảm bảo duy trì năng lực sản xuất.
- Duy trì các cuộc đánh giá nội bộ về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống An toàn – Sức khỏe – Môi trường (ESH), an toàn PCCC, ...

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

- Tái cấu trúc lại hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên, nghiên cứu đầu tư lĩnh vực kinh doanh ngành nghề mới hỗ trợ cho ngành may, khai thác thị trường nội bộ, hệ thống chuỗi cung ứng.
- Tiếp tục tổ chức thực hiện và đánh giá hiệu quả hoạt động quản trị sản xuất tại các đơn vị thông qua các chỉ số MI, CI...
- Tổ chức đánh giá, quy hoạch lại toàn bộ mặt bằng, nhà xưởng, kho tàng trong toàn hệ thống, đề ra các giải pháp sử dụng có hiệu quả: Sắp xếp sử dụng có hiệu quả những mặt bằng trống; Đảm bảo tính pháp lý chặt chẽ khi chuyển đổi
- Ứng dụng toàn bộ các chương trình phần mềm trong quản lý và điều hành sản xuất
- Thực hiện việc bán hàng Online trên các sàn thương mại điện tử và các nền tảng mạng xã hội

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có (do ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Tổng công ty luôn quan tâm đến việc kiểm soát các tác động môi trường và đặt mục tiêu giảm thiểu rủi ro môi trường thông qua việc giám sát chặt chẽ các chỉ tiêu về phát thải, sử dụng tài nguyên và xử lý chất thải. Việc đánh giá định kỳ các chỉ tiêu môi trường là cơ sở để đảm bảo sự

tuân thủ pháp luật, đồng thời phục vụ cho mục tiêu phát triển bền vững và cải tiến liên tục trong hoạt động sản xuất.

Tổng công ty đã triển khai quan trắc môi trường định kỳ tại các khu vực phát sinh nước thải, khí thải, và tiếng ồn. Kết quả quan trắc cho thấy các chỉ tiêu như: COD, BOD, TSS, pH trong nước thải sau xử lý đều nằm trong giới hạn cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Lượng khí thải được giám sát và duy trì ở mức ổn định, không vượt quá ngưỡng cho phép. Các chỉ tiêu về tiếng ồn, ánh sáng và độ rung trong nhà xưởng cũng được kiểm soát nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động.

Ngoài ra, Tổng công ty đã triển khai các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tài nguyên, bao gồm: chuyển đổi dần sang đèn LED tiết kiệm điện, lắp đặt đồng hồ đo điện/nước tại từng khu vực sản xuất để theo dõi và điều chỉnh kịp thời, đồng thời khuyến khích nhân viên tiết kiệm năng lượng trong quá trình làm việc.

Công tác thu gom, phân loại và xử lý chất thải được thực hiện nghiêm túc. Chất thải được phân loại tại nguồn và chuyển đi xử lý đúng nơi quy định.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty thực hiện tốt và đầy đủ các chính sách liên quan đến người lao động: Các chế độ lương, thưởng, phúc lợi, và chế độ cho người lao động (thời gian làm việc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, ...) tuân thủ theo quy định của Nhà nước và Luật lao động.

Các hoạt động tuyển dụng, đào tạo và phát triển nghề nghiệp luôn được chú trọng.

Đảm bảo việc làm cho người lao động, tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho người lao động.

Cung cấp môi trường làm việc an toàn và lành mạnh.

Các tiêu chuẩn, chương trình quốc tế Tổng công ty đã đạt được :

- Tiêu chuẩn Chất lượng ISO 9001:2015
- Tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội SA 8000:2014.
- Chương trình Better Work Việt Nam.
- Chương trình Tích hợp lao động xã hội (SLCP).
- Chương trình Môi trường Higg vFEM.
- Tiêu chuẩn về Tái chế toàn cầu GRS
- Tiêu chuẩn về Hàng lông vũ RDS
- Chương trình Đánh giá An ninh toàn cầu.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2024, cùng với việc đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác an sinh xã hội luôn được Tổng công ty quan tâm. Tổng công ty và tập thể CBCNV tiếp tục duy trì tốt và đã có những đóng góp hỗ trợ giúp đỡ những địa phương gặp khó khăn do thiên tai, bão lũ; tiếp tục duy trì chương trình đền ơn đáp nghĩa, chương trình hiến máu nhân đạo, hỗ trợ y tế,...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành chủ động quyết liệt và linh hoạt của cơ quan điều hành và sự nỗ lực đồng lòng quyết tâm của tập thể CBCNV, Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tổng doanh thu công ty mẹ đạt: 9.749 tỷ đồng, vượt 16,6% kế hoạch, tăng 13% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 303,7 tỷ đồng, vượt 51,8% kế hoạch, tăng 44% so với cùng kỳ.
- Lao động bình quân: 4.309 người, giảm 4% so với cùng kỳ (giảm 181 người)).
- Thu nhập bình quân : 12,5 triệu đồng/người/ tháng, tăng 8,1% so với cùng kỳ

Hoạt động liên quan đến môi trường, xã hội :

- Phát triển bền vững là một trong những mục tiêu mà Tổng công ty hướng tới nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao từ khách hàng.
- Tổng Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định bảo vệ môi trường của Pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám Đốc được thực hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám Đốc trong năm 2024. Hội đồng quản trị tin tưởng vào năng lực lãnh đạo của các thành viên trong Ban Tổng Giám Đốc của Tổng Công ty.

Ban Tổng Giám Đốc đã thực hiện cung cấp đầy đủ và kịp thời cho HĐQT các thông tin về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty, các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính, nghiên cứu phát triển thị trường, nghiên cứu khoa học công nghệ chuyển đổi số và công tác kiểm soát nội bộ.

Ban Tổng Giám Đốc đã tuân thủ, thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và định hướng của Hội đồng quản trị trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh; Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.
- Xây dựng phương án hoạt động đa ngành nghề kinh doanh dịch vụ, lấy hoạt động may mặc làm chủ đạo. Xây dựng giải pháp đa dạng thị trường, khách hàng, chủng loại mặt hàng cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa.
- Xây dựng Tổng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới.
- Xây dựng định hướng chiến lược về công nghệ, quản trị số.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Không điều hành	0,36%
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Thành viên	Không điều hành	0,83%
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Điều hành	0,47%
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Điều hành	0,55%
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Điều hành	1,60%

Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác :

- Ông Vũ Đức Giang

Chủ tịch HĐQT Tổng công ty May 10

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tex Giang

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Phương Đông

- Ông Nguyễn Đình Trường

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đồng Tiến.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Việt Thịnh.

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Tiền Tiến.

Thành viên HĐQT Công ty CP dệt may 29-3.

- Ông Bùi Văn Tiến

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đồng Tiến.

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Việt Thịnh.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Tiền Tiến.

Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Việt Thái Tech

- Ông Trần Minh Công

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đồng Tiến.

Thành viên HĐQT, Giám Đốc Công ty Cổ phần May Việt Thịnh.

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Tiền Tiến.

- Ông Phan Văn Kiệt

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Tây Đô.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Việt Hưng.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : Không có

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm :

HĐQT có 5 thành viên, gồm Chủ tịch và 04 thành viên. Chủ tịch HĐQT đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT, trong đó có 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nắm giữ các chức vụ Tổng Giám Đốc và Phó Tổng Giám Đốc.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm :

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 06/ NQ-HĐQT	02/ 01 /2024	Thông qua chủ trương thực hiện các giao dịch giữa Tổng Công ty với các doanh nghiệp có liên quan theo quy định	100%
2	Nghị quyết số 19/ NQ-HĐQT	05/03/2024	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	Nghị quyết số 71/ NQ-HĐQT	02/05/2024	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền	100%
4	Nghị quyết số 99 / NQ - HĐQT	07/10/2024	Thông qua phương án chuyển nhượng vốn thuộc sở hữu của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến đầu tư tại Công ty Cổ phần Dệt may Liên Phương	100%
5	Nghị quyết số 113 / NQ - HĐQT	22/11/2024	Thông qua việc thực hiện quyền chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền	100%
6	Nghị quyết số 131/ NQ - HĐQT	20/12/2024	Bổ nhiệm có thời hạn Giám đốc điều hành Tổng Công ty	100%

Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức 8 cuộc họp để chỉ đạo và quyết định những nội dung quan trọng thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, liên quan đến các vấn đề về công tác tổ chức nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp. Hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên, các thành viên đã có sự nghiên cứu tài liệu trước và đóng góp tốt trong các buổi họp. Nội dung các phiên họp được nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi để Cơ quan điều hành tuân thủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Luôn theo sát hoạt động của Cơ quan điều hành, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Cơ quan điều hành

- Chỉ đạo cơ quan điều hành sắp xếp, tái cấu trúc một số đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa hoạt động của đơn vị có hiệu quả hơn; tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý
- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 vào ngày 27/04/2024.
- HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan điều hành; Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm 2024; Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/thành viên không điều hành : Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy vai trò độc lập trong việc đưa ra các ý kiến xây dựng và đánh giá khách quan đối với định hướng hoạt động của Công ty, công tác quản trị, công tác bảo vệ an toàn vốn của cổ đông.
- Các chương trình đào tạo về Quản trị công ty của các thành viên HĐQT : Các thành viên Hội đồng quản trị đã chủ động tự nghiên cứu, tìm hiểu các vấn đề về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	0,08%
2	Bà Trần Thị Thu Hằng	Thành viên	0 %
3	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	0,15%

Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua; Các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan.
- Thẩm định các tài liệu và báo cáo năm 2023 về tình hình sản xuất kinh doanh của TGD, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Thu thập các báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm tra báo cáo tài chính định kỳ hàng quý năm 2024; Rà soát, phân tích, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và đề xuất khuyến nghị; Lập Báo cáo hàng quý gửi HĐQT và Cơ quan điều hành.
- Định kỳ hàng quý, xem xét đánh giá hoạt động của P.Kiểm soát nội bộ & QA và thực hiện trách nhiệm của Người đại diện vốn của TCty tại doanh nghiệp khác.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của CQĐH, nắm bắt kịp thời và giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình quản trị và điều hành hoạt động TCty.

Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp với sự có mặt 100% thành viên để quyết định các vấn đề sau:

- Thẩm định và không có bất kỳ sự phản đối nào về các số liệu thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2023 đã được kiểm toán bởi Cty AASC.

- Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình ĐHĐCĐ năm 2024.

- Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát hàng quý năm 2024 gửi HĐQT

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Thù lao, lương, thưởng của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, Ban kiểm soát và người quản lý khác năm 2024 :

Ông Vũ Đức Giang - Chủ tịch HĐQT	2.285.750.000 đ
Ông Nguyễn Đình Trường - Thành viên HĐQT	1.713.000.000 đ
Ông Bùi Văn Tiến - Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT	2.349.732.315 đ
Ông Trần Minh Công – Phó Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT	2.245.189.394 đ
Ông Phan Văn Kiệt – Phó Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT	2.236.027.780 đ
Bà Thạch Thị Phong Huyền - Trưởng Ban Ban Kiểm soát	477.000.000 đ
Bà Trần Thị Thu Hằng - Thành viên Ban Kiểm soát	344.000.000 đ
Ông Hồ Ngọc Huy - Thành viên Ban kiểm soát	344.000.000 đ
Các người quản lý khác	4.501.977.634 đ

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, cổ đông lớn :

Ngày 08/07/2024 có phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn. Cụ thể :

Tên tổ chức đầu tư : South Island Garment SDN. BHD

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu trước khi giao dịch : 3.965.000 CP, tỷ lệ 8,99%

Số lượng cổ phiếu đã mua trong năm : 2.450.000 CP

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu sau khi giao dịch : 6.415.000 CP, tỷ lệ 14,55%

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ trong năm :

Tên tổ chức, cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, tổng giá trị giao dịch	
		Loại giao dịch	Giá trị (Triệu đ)
Cty TNHH May Thuận Tiến	Công ty con	Bán hàng	77
		Mua hàng, gia công may Sp	225.473
Cty TNHH May Tiến Thuận	Công ty con	Bán hàng	278
		Mua hàng, gia công may Sp	195.285
Cty TNHH Nam Thiên	Công ty con	Bán hàng	300
		Mua hàng, gia công may Sp	123.381
Cty TNHH May XK Việt Hồng	Công ty con	Bán hàng	689
		Mua hàng, gia công may Sp	219.052

Tên tổ chức, cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, tổng giá trị giao dịch	
		Loại giao dịch	Giá trị (Triệu đ)
Cty CP May Vĩnh Tiến	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, gia công may Sp	2.899 393.895
Cty CP May Việt Thịnh	Công ty liên kết	Bán hàng, gia công may SP Mua hàng, gia công may Sp	78.055 129.196
Cty CP may Công Tiến	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, gia công may Sp	2.230 716
Cty CP may Đồng Tiến	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ	1.304
Cty CP May Tiền Tiến	Công ty liên kết	Bán hàng, GC may, cung cấp DV Mua hàng	21.445 250
Cty CP May Việt Tân	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, gia công may Sp	440 266.815
Cty CP May Tây Đô	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, gia công may Sp	1.948 216.694
Cty LD SX Nút Nhựa Việt Thuận	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ Mua hàng	1.924 4.768
Cty CP Việt Hưng	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, GC may, sử dụng DV	37 112.981
Cty TNHH Nhân Thời Gian Việt Tiến	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ Mua hàng	6.384 6.248
Cty TNHH Việt Khánh	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, gia công may Sp	670 200.347
Cty TNHH may Việt Long Hưng	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ Mua hàng, gia công may Sp	13.556 473.021
Cty CP Cơ Khí Thủ Đức	Công ty liên kết	Bán hàng Mua hàng, sử dụng DV	405 40.077
Cty CP Đầu Tư&PT Bình Thắng	Công ty liên kết	Sử dụng dịch vụ	260
Cty CP May Việt Long Giang	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ Mua hàng, gia công may Sp	5.195 1.031
Cửa hàng HTKD Việt Tiến TungShing	Hợp tác kinh doanh	Cung cấp dịch vụ Mua hàng	43 11.639
Tập đoàn dệt may Việt Nam	Cổ đông lớn	Sử dụng dịch vụ	3.942
South Island Garment Sdn.Bhd	Cổ đông chiến lược	Bán hàng, gia công may SP Mua hàng	4.341.442 1.982.213

Tên tổ chức, cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, tổng giá trị giao dịch	
		Loại giao dịch	Giá trị (Triệu đ)
Công ty CP Sig P	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Mua hàng (Gia công in)	37.671
Tổng công ty CP May 10	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Cung cấp dịch vụ	78
Công ty CP May Phương Đông	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Cung cấp dịch vụ	62
Công ty CP dệt may 29/3	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Cung cấp dịch vụ	563
Công ty CP Tân Thuận Tiến	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Mua hàng, sử dụng DV	11.458
Cty TNHH MTV đầu tư Xuân Hồng	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Sử dụng dịch vụ	2.462
Trương Thị Hoa	Cá nhân có liên quan đến người nội bộ	Sử dụng dịch vụ	326
Vũ Thị Như Quỳnh	Cá nhân có liên quan đến người nội bộ	Sử dụng dịch vụ	647
Bùi Ngọc Thụy Uyên	Cá nhân có liên quan đến người nội bộ	Sử dụng dịch vụ	2.340
Công ty CP dệt may Huế	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Cung cấp dịch vụ	873
Tổng cty CP dệt may Hòa Thọ	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Cung cấp dịch vụ	2
Tổng cty Đức Giang- công ty cổ phần	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Cung cấp dịch vụ	64

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty.

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC và các văn bản pháp luật liên quan khác.

Hệ thống quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị công ty :

Tổng Công ty tiếp tục duy trì, nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean, chương trình 5S, thành lập đội Kaizen cho các đơn vị trong toàn hệ thống với mục tiêu thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm.

Ngoài ra, để đáp ứng được các tiêu chuẩn mới của ngành dệt may về sản xuất bền vững, an toàn, đem lại giá trị cao người tiêu dùng, môi trường và xã hội, hoạt động quản trị của doanh nghiệp còn hướng đến việc đảm bảo việc SXKD tuân thủ các chương trình trách nhiệm về môi trường, trách nhiệm xã hội, tuân thủ tiêu chuẩn tái chế toàn cầu.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập : Chi nhánh Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC

Ý kiến kiểm toán : Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem đầy đủ chi tiết trên website : www.viettien.com.vn

